

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 361/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 27 - 9 - 2018

*“V/v ly hôn giữa
bà H và ông B”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Ngọc Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Chi.

2. Ông Trần Minh Nhựt.

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Lê Hữu Đức – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 275/2018/TLST-HNGĐ, ngày 20 tháng 8 năm 2018 về việc Tranh chấp Hôn nhân và Gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 153/2018/QĐXX-ST ngày 10 tháng 9 năm 2018, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1988. Địa chỉ: Tổ 19, ấp Phú Thượng, xã Phú Th, huyện Phú T, tỉnh An Giang (vắng mặt).

2. *Bị đơn:* Ông Trần Văn B, sinh năm 1982. Địa chỉ: ấp Phú Q, xã Phú Th, huyện Phú T, tỉnh An Giang(vắng mặt).

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ly hôn ngày 16/8/2018 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim H trình bày:

Bà và ông Trần Văn B sau thời gian tìm hiểu, được sự đồng ý của cha mẹ hai bên nên tổ chức lễ cưới vào năm 2007 nhưng không đăng kết hôn. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc do không có nghề nghiệp nên vợ chồng lên Đồng Nai tìm việc, ổn định được hai năm thì xảy ra mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên cự cãi nhau về vấn đề tiền bạc, bất đồng quan điểm sống sự việc kéo dài nhiều năm. Năm 2016 ông B bỏ nhà đi, vợ chồng ly thân từ đó cho đến nay. Nay tình cảm không còn bà H xin ly hôn với ông B.

Con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Trần Nguyễn Thảo V sinh ngày 15/04/2008 và Trần Nguyễn Thảo V1, sinh ngày 20/05/2011, bà H yêu cầu được tiếp tục nuôi, không yêu cầu ông B cấp dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Không.

Ngày 20/8/2018 bà H có đơn xin xét xử vắng mặt.

Biên bản lấy lời khai ngày 20/8/2018 và trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Trần Văn B trình bày:

Ông thống nhất lời trình bày của bà Nguyễn Thị Kim H về thời gian kết hôn, quá trình chung sống, ly thân, con chung, tài sản chung và nợ chung.

Nay bà H yêu cầu ly hôn, ông đồng ý và đồng ý giao 02 con cho vợ nuôi, không cấp dưỡng.

Do bận làm ăn, xin vắng mặt cho đến khi Tòa án xét xử xong.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân:

- Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định pháp luật.

- Về nội dung: Nguyên đơn yêu cầu được ly hôn với bị đơn, bị đơn đồng ý với yêu cầu của nguyên đơn. Căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, nhận thấy: hôn nhân giữa ông bà không thực hiện theo quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình nên không được pháp luật thừa nhận. Trong quá trình chung sống ông bà đã phát sinh mâu thuẫn và ly thân từ năm 2016 đến nay nhưng ông bà không tự hàn gắn gia đình được. Tuy ông, bà đã thuận tình ly hôn, lẽ ra Tòa án công nhận việc ông bà thuận tình ly hôn nhưng do ông bà chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình. Vì vậy, theo quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình là không công nhận ông, bà là vợ chồng.

Về con chung: Trần Nguyễn Thảo V, sinh ngày 15/04/2008 và Trần Nguyễn Thảo V1, sinh ngày 20/05/2011 các cháu có nguyện vọng được chung sống với chị H. Bà H và ông B thống nhất giao các cháu cho bà H là người được tiếp tục nuôi dưỡng và ông B không cấp dưỡng nuôi con. Việc thỏa thuận của ông, bà về người trực tiếp nuôi con và không cấp dưỡng nuôi con là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về tài sản chung, nợ chung: Không.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà, sau khi nghe Kiểm sát viên

phát biểu việc tuân theo pháp luật tố tụng và đề xuất nội dung giải quyết vụ án.
Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Về quan hệ tranh chấp: Bà H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với ông B nên quan hệ tranh chấp của vụ án là “Tranh chấp về hôn nhân và gia đình – ly hôn” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về thẩm quyền giải quyết: Ông B với tư cách là bị đơn trong vụ án có nơi cư trú tại ấp Phú Quới, xã Phú Thành, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bà Nguyễn Thị Kim H và ông Trần Văn B có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt là phù hợp với quy định tại Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Bà H và ông B chung sống vợ chồng năm 2007, không có đăng ký kết hôn. Bà H và ông B chung sống vợ chồng có đủ điều kiện đăng ký kết hôn nhưng không thực hiện thủ tục đăng ký kết hôn là vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Do đó, Hội đồng xét xử không công nhận quan hệ giữa bà H và ông B là vợ chồng.

[2.1] Về con chung: Bà H và ông B có 02 con chung tên Trần Nguyễn Thảo V sinh ngày 15/04/2008 và Trần Nguyễn Thảo V1, sinh ngày 20/05/2011 đều chưa thành niên. Cả 02 con đều có ý kiến nguyện vọng được bà H chăm sóc, dưỡng nuôi. Hội đồng xét xử giao 02 con cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp nguyện vọng của con. Bà H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom mà không ai được cản trở.

Bà H, ông B trình bày tài sản chung, nợ chung không có nên Hội đồng xét xử không xem xét. Nhưng sau khi Bản án có hiệu lực pháp luật nếu có nguyên đơn xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung của vợ, chồng trong thời kỳ hôn nhân thì phải liên đới chịu trách nhiệm với tư cách đồng bị đơn trong vụ án dân sự khác.

[3] Về án phí: Bà H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 14; Điều 53 và Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:

Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Nguyễn Thị Kim H và ông Trần Văn B.

Về con chung: Bà Nguyễn Thị Kim H được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung tên Trần Nguyễn Thảo V, sinh ngày 15/4/2008 và Trần Nguyễn Thảo V1, sinh ngày 20/5/2011. Ông Trần Văn B không cấp dưỡng nuôi con.

Việc nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chưa thành niên không cố định

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung không.

Về án phí: Bà H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0007034 ngày 17 tháng 8 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân. Bà H không còn nộp thêm án phí.

Bà H, ông B vắng mặt tại phiên tòa, thời kháng cáo đối với bản án là 15 ngày tính từ ngày ông, bà nhận được bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân;
- Lưu: hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Ngọc Thảo

